

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST

Ngày: 20/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Hồng và ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại hội trường Ủy ban nhân dân phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN PHƯƠNG D (Tý)**, sinh năm 1994 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Th, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn Thúc D, sinh năm 1963 và bà Trần Thị L, sinh năm 1966; Có vợ là Võ Thị B, sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: bị Tòa án nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích” tại Bản án số 17/2012/HSST ngày 26/4/2012, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/4/2013; bị Công an thành phố Phan rang – Tháp chàm xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt số tiền 750.000^d tại Quyết định số 34/QĐXPHC ngày 22/01/2018; Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: bà Bùi Lê Thiên Ph, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: thôn T, xã Th, thành phố P, Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Thiên D, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: thôn Th, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã Th, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Khoảng 19 giờ ngày 29/12/2017, Nguyễn Phương D điều khiển xe mô tô mang biển số 85B1 – 421.89, đi từ nhà thờ Tân Hội về nhà. Khi đi qua tiệm tạp hóa của bà Bùi Lê Thiên Ph, thấy tiệm tạp hóa đóng cửa nên D nảy sinh ý định cạy mở khóa, đột nhập vào tiệm tạp hóa trộm cắp tài sản. D dừng xe ở phía trước tiệm tạp hóa, nhặt một thanh kim loại gần đó, D đi bộ ra phía cửa sau của tiệm tạp hóa rồi dùng thanh kim loại cạy mở chốt khóa cửa rồi đột nhập vào bên trong để lục lấy tài sản. D mở ngăn tủ gỗ thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen và 01 túi ni lông bên trong có nhiều card điện thoại với nhiều mệnh giá khác nhau. D lấy chiếc điện thoại di động cùng túi ni lông có card điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài, lấy xe mô tô đi về nhà. Khi vừa đi khỏi tiệm tạp hóa của bà Ph khoảng 30m thì D gặp bà Ph trên đường đi đến tiệm tạp hóa. Sợ bị phát hiện, D vứt túi ni lông đựng card điện thoại trên đường rồi đem chiếc điện thoại di động trộm cắp được về cất giấu tại hộp đồng hồ nước phía trước nhà D. Bà Ph đến tiệm tạp hóa phát hiện bị mất tài sản nên nghi ngờ D là người đã trộm cắp tài sản nên cùng người nhà đã đến khu vực phía trước nhà D, dùng điện thoại gọi vào số máy của bà Ph thì nghe thấy tiếng điện thoại đổ chuông tại hộp đựng đồng hồ nước phía trước nhà D nên đã trình báo sự việc đến Công an xã T. Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Phương D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại biên bản định giá tài sản số 07/BBĐG ngày 06/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen có giá trị là 4.893.000^d.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Phương D trộm cắp được là 7.893.000^d (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen có giá trị là 4.893.000^d và Card điện thoại có giá trị là 3.000.000^d).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Phương D đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Cáo trạng số 35/QĐ-KSĐT ngày 12/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Phương D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: thanh kim loại mà Nguyễn Phương D dùng để cạy ổ khóa, quá trình điều tra không thu hồi được.

Về dân sự: Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là bà Bùi Lê Thiên Ph 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen, Nguyễn Phương D đã tự nguyện bồi thường cho bà Bùi Lê Thiên Ph số tiền 3.000.000^d giá trị card điện thoại. Bà Ph đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: “xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội để sớm về nuôi vợ đang mang thai sắp sinh”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự lơ đãng trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen có giá trị là 4.893.000^d và túi card điện thoại có giá trị là 3.000.000^d. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc ban đầu và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá xác định 7.893.000^d (*Bảy triệu tám trăm chín mươi ba ngàn đồng*) và bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/01/2018, nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, quyết tâm cao, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất an trong cộng đồng dân cư, do đó cần xử lý nghiêm khắc.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo xấu, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Lê Thiên Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999(sửa đổi, bổ sung 2009); điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phương D (Tý) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương D (Tý) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phương D (Tý) phải nộp 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang